

Số: 2225 /TB - HĐTTCV

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2018

**THÔNG BÁO NỘI DUNG ÔN TẬP
KỲ THI TUYỂN CHẤP HÀNH VIÊN SƠ CẤP NĂM 2018**

**I. ĐỐI VỚI MÔN THI VIẾT KỸ NĂNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ,
GỒM NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN:**

- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của cơ quan quản lý thi hành án dân sự, cơ quan thi hành án dân sự; Nhiệm vụ quyền hạn của Chấp hành viên (theo các ngạch), của Thủ trưởng, Phó thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự cấp tỉnh, cấp huyện (theo các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự từ năm 1993 đến nay); Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan có liên quan trong công tác thi hành án dân sự;

- Quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án dân sự; bán đấu giá tài sản.

- Quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân trong hoạt động thi hành án dân sự;

- Quy định của pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, phòng chống tham nhũng trong thi hành án dân sự;

- Kỹ năng tổ chức thi hành án và xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự;

- Những kết quả đạt được trong công tác thi hành án dân sự. Những tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm và những khó khăn, vướng mắc, giải pháp khắc phục và đề xuất, kiến nghị.

II. ĐỐI VỚI MÔN THI TRẮC NGHIỆM PHÁP LUẬT VỀ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, gồm những nội dung: Pháp luật về thi hành án dân sự (tổ chức bộ máy cán bộ; trình tự, thủ tục, các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế thi hành án dân sự; quyền, nghĩa vụ của các đương sự trong thi hành án dân sự.v.v.); khiếu nại, tố cáo, bán đấu giá tài sản, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, kiểm sát, giám sát, xử lý vi phạm về thi hành án dân sự và liên quan đến công tác thi hành án dân sự, thi hành án hành chính và pháp luật khác có liên quan.

III. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 1989, Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 1993, Pháp lệnh Thi hành án dân sự năm 2004 và các văn bản hướng dẫn các Pháp lệnh này;

2. Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014;

3. Luật Cán bộ, công chức năm 2008;
4. Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017;
5. Luật Đấu giá tài sản năm 2016;
6. Luật Phá sản năm 2014 và văn bản hướng dẫn thi hành Luật này;
7. Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005;
8. Luật Khiếu nại năm 2011;
9. Luật Tố cáo năm 2011;
10. Bộ luật dân sự năm 2015;
11. Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
12. Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
13. Luật Đất đai năm 2013 và các Nghị định hướng dẫn thi hành;
14. Luật Tố tụng hành chính năm 2015;
15. Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;
16. Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng và văn bản hướng dẫn thi hành;
17. Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;
18. Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;
19. Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
20. Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.
22. Nghị định số 67/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.
23. Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;
24. Thông tư số 09/2015/TT-BTP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc phân cấp quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan Thi hành án dân sự;
25. Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTP-TANDTC-VKSNDTC ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao quy định một số vấn đề về thủ tục thi hành án dân sự và phối hợp liên ngành trong thi hành án dân sự;
26. Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19 tháng 5 năm 2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài

chính, Toà án nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao quy định hoạt động của Ban Chỉ đạo thi hành án dân sự;

27. Thông tư số 200/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho hoạt động thi hành án dân sự, kinh phí cưỡng chế thi hành án dân sự;

28. Thông tư số 01/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện một số thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ thi hành án dân sự;

29. Thông tư số 02/2016/TT-BTP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định quy trình giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, kiến nghị, phản ánh trong thi hành án dân sự;

30. Thông tư số 216/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thi hành án;

31. Thông tư số 02/2017/TT-BTP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn một số nội dung quản lý công chức, viên chức, người lao động thuộc hệ thống tổ chức thi hành án dân sự;

32. Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tư pháp quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành thi hành án dân sự.

33. Quy chế phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự số 14/2013/QCLN/BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC ngày 09 tháng 11 năm 2011 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Các văn bản quy phạm pháp luật và các tài liệu khác liên quan đến công tác thi hành án dân sự. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng (để b/c);
- Q. Tổng Cục trưởng (để b/c);
- Hội đồng thi tuyển CHVSC 2018 (để b/c);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để ph/h đăng tin);
- Công TTĐT Tổng cục THADS (để đăng tin);
- Lưu: VT, TCCB.

TM. HỘI ĐỒNG THI
KT. CHỦ TỊCH/
PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ TÔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
Nguyễn Văn Sơn

